

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492**



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492

Địa chỉ: Số 198 - Trường Chinh - Thành phố Vinh - Nghệ An
Tel: 0238.3853804 * Website: c92.com.vn * Email: c92@c92.com.vn

Số: 010 BC/HĐQT

Tp Vinh, ngày 10 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492
NĂM 2018

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát.

Tên giao dịch đầy đủ bằng tiếng việt: Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492

Tên giao dịch: CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO 492

Tên viết tắt:

C92

Nhãn hiệu thương mại:



Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 2900329305 do Sở KH&ĐT tỉnh Nghệ An cấp thay đổi lần 8 ngày 12/8/2015.

Vốn điều lệ: 53.129.200.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 53.129.200.000 đồng

Địa chỉ: Số 198 Trường Chinh - Thành phố Vinh - Nghệ An.

Điện thoại : 038.3853804 * Web: c92.com.vn * E-mail: c92@c92.com.vn

Mã cổ phiếu: C92

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 02/6/1992, Tổng Công ty Xây dựng công trình giao thông 4 (Tổng Công ty) ra Quyết định số 56/QĐ/TCCB-LĐ thành lập Công trường I, là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty.

- Ngày 16/01/1995, Công trường I được đổi tên là Xí nghiệp Công trình I hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty. Nhiệm vụ của Công ty là xây dựng các công trình và thực hiện kế hoạch do Tổng Công ty giao nhằm đảm bảo về tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh doanh.

- Ngày 30/8/1997, Xí nghiệp Công trình I được đổi tên là Công ty Công trình Giao thông 492 theo Quyết định số 172/QĐ/TCCB-LĐ của Tổng Công ty. Công ty Công trình Giao thông 492 được Tổng Công ty trực tiếp giao nhiệm vụ xây dựng các công trình và được uỷ quyền giao dịch, ký kết các hợp đồng và vay vốn xây dựng công trình theo phương thức tự hạch toán.

- Để phù hợp với sự phát triển của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như cùng hoà nhập vào nền kinh tế thị trường của đất nước, ngày 28/09/1998, Công

ty được chuyển thành Doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập theo Quyết định số 2448/1998/QĐ/BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.;

- Ngày 05/02/2002, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải công nhận Công ty Công trình giao thông 492 xếp hạng lên Doanh nghiệp Nhà nước hạng I;

- Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc sắp xếp, đổi mới và cổ phần hoá doanh nghiệp, ngày 29/04/2004, Bộ Giao thông Vận tải ra Quyết định số 1227/QĐ-BGTVT chuyển Doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Công trình giao thông 492 thành Công ty CP Xây dựng Công trình Giao thông 492 (ECOJCOM 492) thuộc Tổng công ty có sự chi phối của Nhà nước, là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập;

- Ngày 14/02/2005, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình Giao thông 492 và thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

- Ngày 23/02/2005, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2703000504;

- Ngày 10/7/2010, Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 số 2900329305;

- Ngày 19/11/2007, Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492 chính thức giao dịch 1,2 triệu cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/Cổ phiếu) trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là C92.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng các công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng, thủy lợi;
- Đầu tư xây dựng công trình giao thông theo hình thức BOT, BT;
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông đúc sẵn;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị giao thông vận tải;
- Xây dựng đường dây và trạm điện đến 35KV;
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh dịch vụ thương mại.

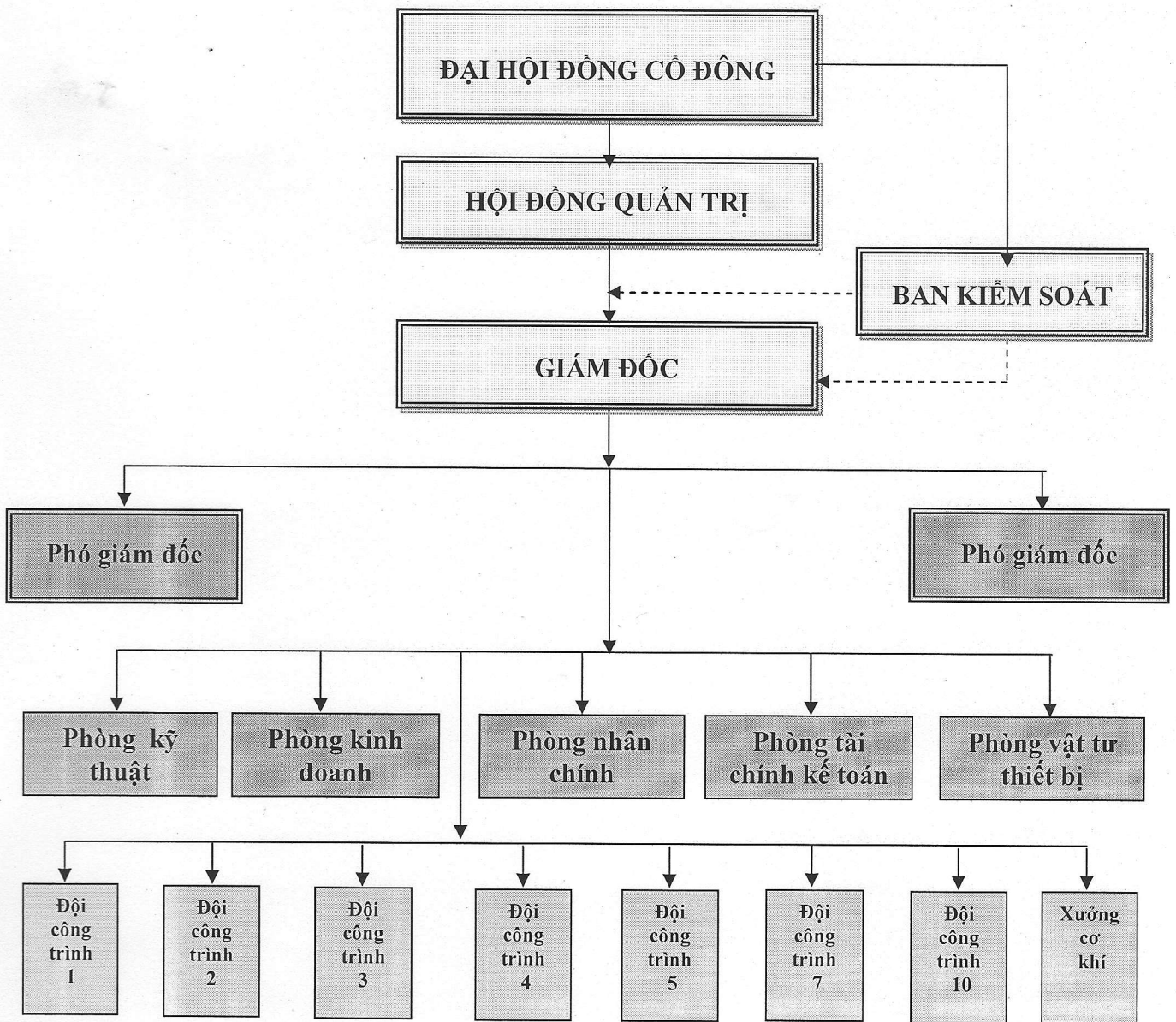
- Địa bàn kinh doanh:

Các công trình mà Công ty đã và đang thi công trải dài trên cả nước.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ 492



Ghi chú: → : Quản lý, điều hành trực tiếp

 ---> : Giám sát hoạt động

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển: Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển trung và dài hạn

* Mục tiêu phát triển của C92 là đổi mới, hiệu quả và phát triển bền vững; mọi cán bộ quản lý và người lao động của công ty phải nỗ lực cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng môi trường làm việc dân chủ, tin tưởng, gắn bó với doanh nghiệp; tạo khối đoàn kết, thống nhất, không ngừng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động kinh doanh, xây dựng công ty phát triển bền vững.

* Định hướng phát triển của C92 là tiếp tục xây dựng công ty thành một doanh nghiệp xây dựng sở hữu đa ngành nghề. Lấy xây lắp các công trình giao thông, công

nghiệp là hướng phát triển chính và hiệu quả làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của công ty, đồng thời phát triển một số ngành có lợi thế cạnh tranh như: kinh doanh bất động sản. Xây dựng đội ngũ cán bộ - công nhân chuyên nghiệp, có trình độ tay nghề cao, có tinh thần lao động sáng tạo; không ngừng nâng cao đời sống người lao động.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2018 là năm có nhiều khó khăn trong ngành xây dựng cơ bản, đặc biệt là ngành giao thông vận tải chuyển đổi hình thức đầu tư dự án, chủ yếu đầu tư theo hình thức PPP (Công tư kết hợp), BOT, BT, các nguồn vốn khác hạn hẹp. Công ty chúng ta phải đối mặt với những khó khăn thách thức về tài chính, thị trường việc làm, thị trường lao động.v.v...

Hoạt động Công ty trải dài khắp cả nước, một số dự án gặp khó khăn trong thi công như các cầu dự án đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn; Yêu cầu tiến độ gấp rút như cầu Nguyễn Tri Phương - Thành phố Hồ Chí Minh... Nhìn chung một số chỉ tiêu chưa đạt được kế hoạch mong muốn đề ra.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	NQ ĐHĐCĐ năm 2018	Thực hiện năm 2018
1	Giá trị sản lượng (bao gồm thuế GTGT)	triệu đồng	300.000	214.967
2	Doanh thu và thu nhập khác	triệu đồng	250.000	159.498
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	2.700	527
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	4%	Dự kiến 0%

Đánh giá:

- Giá trị sản lượng đạt 71,66% kế hoạch năm, bằng 91,44% so với năm 2017;
- Doanh thu và thu nhập khác đạt 63,80% kế hoạch năm, bằng 80,67% so với năm 2017;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 19,52% so với kế hoạch năm, bằng 77,73% so với năm 2017;
- Thu nhập bình quân người lao động bằng 98,71% so với năm 2017;

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Nguyễn Anh Hưng

- Chức vụ : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25 - 12 - 1974
- Quê quán : Đồng Văn - Thanh Chương - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Số 1/223 - Trần Hưng Đạo - Tp Vinh - Nghệ An

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Ths. Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Xây dựng CT biển & dầu khí
- Quá trình công tác:
 - 05/1999 - 05/2003 : Cán bộ kỹ thuật Công ty CP XD&ĐT 492
 - 05/2003 - 09/2005 : Đội phó Đội CT6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 09/2005 - 10/2007 : Đội trưởng Đội CT 6 - Công ty CP XD&ĐT 492
 - 10/2007 - 07/2009 : Phó Giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
 - 07/2009 - 04/2010 : Giám đốc điều hành Công ty CP XD&ĐT 492
 - 04/2010 - 04/2014 : Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành
 - 04/2014 đến nay : Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành
- Số cổ phần nắm giữ : 3.815.978 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 71,82% VDL
- Số lượng cổ phiếu của những người có liên quan: 23.605 cổ phiếu.
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Thị Vân

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 25 - 07 - 1962
- Quê quán : Thuận Thiện - Can Lộc - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Khối 12 - phường Trung Đô – Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 11/1985 - 06/1992: Cán bộ kế toán công ty 479
 - 06/1992 - 10/2005 : Kế toán tổng hợp, phó phòng TC-KT Công ty CPXD&ĐT 492.
 - 10/2005 - 7/2017 : Kế toán trưởng Công ty CP XD&ĐT 492.
 - 08/2017 - 04/2018: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Số cổ phần nắm giữ : 119.822 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 00.86% VDL
- Số lượng cổ phiếu của những người có liên quan: không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Đình Lục

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 23 - 10 - 1968
- Quê quán : Mỹ Thành - Yên Thành - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Khối 14 - Phường Lê Lợi - Tp Vinh - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Cầu đường
- Quá trình công tác:
 - 1997 -1998 : Kỹ thuật viên Công ty CP XD&ĐT 492

- 1998 - 2009 : Đội trưởng Đội công trình 5 - Công ty CP XD&ĐT492
- 2009 - 10/2010 : Trưởng phòng Kinh doanh Công ty CP XD&ĐT 492
- 10/2010 - nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
- Số cổ phần nắm giữ: 101.552 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 1,9% VDL
- Số lượng cổ phiếu của những người có liên quan: không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Nguyễn Cảnh Tùng

- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc.
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 18 - 07 - 1974
- Quê quán : Cẩm Mỹ - Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú : Phường Bến Thủy - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Quá trình công tác:
 - 1992 - 1993 : Công nhân Xí nghiệp 479
 - 1993 - 1999 : Công nhân Công ty CP XD&ĐT 492
 - 2000 - 2003 : Kỹ thuật viên Công ty CP XD&ĐT 492
 - 2003 - 2005 : Đội phó Đội CT2- Công ty CP XD&ĐT 492
 - 2005 - 2010 : Đội trưởng Đội CT2- Công ty CP XD&ĐT 492
 - 6/2010 - 4/2014 : Trưởng phòng Kinh doanh
 - 4/2014 – 3/2015 : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
 - 4/2015 - đến nay : Phó giám đốc Công ty CP XD&ĐT 492
- Số cổ phần nắm giữ: 67.814 cổ phần thuộc sở hữu cá nhân, chiếm 1,27% VDL
- Số lượng cổ phiếu của những người có liên quan: không
- Quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không

Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ngày 23/04/2018, bà Nguyễn Thị Vân thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách đối với người lao động.**

Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2018 là 180 người, cụ thể:

Phân theo trình độ người lao động:

- Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học : 62 người
- Cán bộ có trình độ cao đẳng và trung cấp : 10 người
- Công nhân và công nhân kỹ thuật : 93 người
- Lao động phổ thông : 15 người

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp và các chính sách khác đối với người lao động.

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp và các chính sách khác đối với người lao động.

❖ *Chính sách đào tạo*

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ tại các đơn vị. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành nghề. Công ty luôn thực hiện việc đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động. Luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

- Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của nhà nước.

❖ *Chính sách lương*

Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng nhất để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.

❖ *Chính sách thưởng*

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

❖ *Các chế độ chính sách khác đối với người lao động*

- Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Bộ luật Lao động, nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể. Chế độ bảo hiểm xã hội của công ty bao gồm đầy đủ ba chế độ: ốm đau, thai sản và tai nạn lao động. Công ty đặc biệt quan tâm đến việc hiếu, hỷ cho CBCNV trong Công ty.

- Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên, quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết; cụ thể:

- Các chế độ chống nóng, chống độc hại cho công nhân, lao động phải làm việc trong điều kiện độc hại. Công tác an toàn, bảo hộ lao động được quan tâm đúng mức, đúng chế độ Nhà nước quy định, trang cấp bảo hộ lao động và khám sức khỏe định kỳ, huấn luyện an toàn;

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên nhân ngày quốc tế phụ nữ 8/3; ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; cưới hỏi; ngày lễ tết (tết Dương lịch, tết Nguyên đán, 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5, Quốc khánh 2/9);

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên trong Công ty đã có thời gian tham gia lực lượng vũ trang nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12;

- Tổ chức cho các cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát, du lịch hàng năm;

- Tổ chức vui chơi và tặng quà cho các cháu là con của cán bộ công nhân viên trong Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, rằm trung thu;

- Tặng quà cho các cháu đạt thành tích cao trong học tập.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư dự án: Không

b. Các công ty con, công ty liên kết: không

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	Năm 2018 (đồng)	Năm 2017 (đồng)	Tỷ lệ % 2018/2017
Tổng giá trị tài sản	295.951.247.548	296.315.784.914	99,88
Doanh thu thuần	157.981.389.717	192.921.010.078	80,67
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-685.029.122	-3.466.392.301	19,76
Lợi nhuận khác	1.212.585.533	4.357.989.454	29,24
Lợi nhuận trước thuế	527.556.411	678.526.856	77,73
Lợi nhuận sau thuế	336.266.365	368.362.379	91,30
Tỷ lệ trả cổ tức	Dự kiến 0%	0%	0%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ số về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,17	1,13	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,59	0,62	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,78	0,78	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,60	3,63	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,18	1,51	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,53	0,65	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,002	0,002	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,005	0,006	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,001	0,001	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	-0,004	-0,018	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 5.312.920 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông (Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần)

b. Cơ cấu cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng gần nhất:

- Cổ đông trong nước:

Cá nhân: 381 cổ đông, nắm giữ 5.288.398 cổ phiếu, chiếm 99,54% vốn điều lệ, trong đó có 01 cổ đông lớn, nắm giữ 3.815.978 cổ phiếu, chiếm 71,82% vốn điều lệ

Tổ chức: 13 cổ đông, nắm giữ 4.042 cổ phiếu, chiếm 0,08% vốn điều lệ

- Cổ đông nước ngoài:

Cá nhân: 9 cổ đông, nắm giữ 17.180 cổ phiếu, chiếm 0,32 % vốn điều lệ

Tổ chức: 03 cổ đông, nắm giữ 3.300 cổ phiếu, chiếm 0,06 % vốn điều lệ

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Công tác phát triển nguồn nhân lực và tuyển dụng.

- Công tác phát triển nguồn nhân lực lao động lành nghề, có tay nghề cao, quan tâm đến đời sống người lao động, thu nhập của người lao động, nhà ở công nhân đầy đủ khang trang, các chế độ chính sách bảo đảm theo chế độ quy định của Nhà nước, của Công ty là tiêu chí được Công ty luôn quan tâm đúng mức;

- Phát triển đội ngũ khoa học kỹ thuật, tuyển dụng kỹ sư được đào tạo chính quy, loại khá giỏi, đúng chuyên môn. Nâng cao nghiệp vụ phòng ban chuyên môn, công tác quản lý kỹ thuật trên các Dự án; công tác nâng cao năng lực trong Hồ sơ dự thầu các Dự án mới...

- Cơ cấu lại các tổ sản xuất, sử dụng lao động chính thức. Củng cố lại bộ máy cấp đội, đủ mạnh để đảm nhận được những công trình trọng điểm của Công ty thi công;

- Về công tác bổ nhiệm: Trong năm 2018 Công ty đã bổ nhiệm 02 đội phó, 1 phó giám đốc Ban điều hành Dự án Hạ Long – Vân Đồn, 01 Trưởng ban Dự án chung cư liền kề và 07 công nhân kỹ thuật cho các đội sản xuất.

b. Công tác quản lý, điều hành SXKD trên các dự án trong năm 2018.

1. Đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng các công trình: Cầu Đá Trắng 1, Đá Trắng 2 và Cầu Đồng Mơ thuộc Gói thầu XDC 04: Dự án đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn, cầu Nguyễn Tri Phương – Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cầu Long Đại – Thành phố Hồ Chí Minh

- Thi công hoàn chỉnh 4 trụ từ T7 đến T10;

- Lao lắp 21 phiến dầm Super T;

- Thi công 4 nhịp mặt cầu, thi công các hạng mục bê tông đúc sẵn;

- Đúc 2.250 m cọc 30x30 sàn giảm tải cầu Long Đại và cầu Nguyễn Tri Phương.

3. Cầu Quang Trung – Thành phố Cần Thơ

- Thi công hoàn chỉnh 1 mố, 6 trụ cầu mới ĐN2
- Lao lắp 21 phiến dầm 33 m và hoàn thành 3 nhịp mặt cầu bờ Cái Răng.

4. Gói thầu dự án các cầu Đèo Con – Hà Tĩnh gồm 3 cầu.

+ Cầu Khe Gạo: Thi công hoàn chỉnh kết cấu hạ bộ gồm 2 mố trụ, đúc và lao lắp xong 21 phiến dầm bản rộng 21 m;

+ Cầu Bưởi: Thi công hoàn chỉnh kết cấu hạ bộ gồm 2 mố, 1 trụ, đúc xong 14 phiến dầm bản rộng 21 m.

+ Cầu Khe Lau: Thi công hoàn chỉnh 2 mố, 1 trụ, đúc xong 6 phiến dầm.

5. Cầu Pupua và công La Manh – Quảng Trị.

- Thi công xong 1 mố, 2/4 trụ, bãi đúc dầm 24m;
- Thi công xong 90% khối lượng bê tông công La Manh (Đạt 70% khối lượng)

6. Cầu Phước Long – Thành phố Hồ Chí Minh

- Tiếp cận công trường, trình duyệt hồ sơ đấu nối điện, vật liệu đầu vào và lắp đặt nhà cửa ...

7. Xưởng cơ khí.

- Thi công các cấu kiện lan can và chế sửa các vật tư luân chuyển phục vụ cho các công trình

b. Công tác thanh, quyết toán với Chủ đầu tư:

- Công ty tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thanh toán, bù giá kịp thời các hạng mục, công trình đã hình thành từ đó đảm bảo nguồn lực tài chính đáp ứng phục vụ thi công.

- Các công trình thi công trong năm đều làm tốt công tác lên phiếu giá và thanh toán kịp thời.

c. Công tác duyệt lương, khoán, quyết toán nội bộ.

- Nhằm đảm bảo đời sống vật chất cho người lao động. Hàng tháng chỉ đạo quyết liệt các đội sản xuất, phòng ban chuyên môn duyệt lương đúng theo yêu cầu đề ra.

- Tất cả các công trình đã thực hiện giao khoán nội bộ theo định mức khoán nội bộ.

- Đã thanh toán lương toàn Công ty hết tháng 12/2018 , ứng lương tháng 01/2019, chế độ tiền tết Kỷ Hợi bình quân 4 triệu đồng/người.

- Triển khai việc thực hiện đánh giá xếp loại và mức hưởng lương cho cán bộ gián tiếp hàng tháng cho các Phòng ban chuyên môn và đội sản xuất. Tạo sự chuyển biến tích cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

d. Công tác tài chính.

- Huy động kịp thời và đảm bảo vốn phục vụ sản xuất trên các công trình;

- Công tác quản lý cho vay vốn sản xuất, giảm nợ đúng quy chế tài chính.

e. Công tác kỹ thuật chất lượng.

- Công tác thiết kế biện pháp TCTC sát với thực tế, đã chủ động sáng tạo tận dụng tối đa nguồn vật tư sẵn có của Công ty, làm chủ các công nghệ thi công phức tạp;

- Công tác quản lý tiến độ thi công càng ngày càng sát với thực tế, có báo cáo thi công hàng tuần. Xây dựng tiến độ thi công chi tiết phù hợp nhằm mục đích nâng cao hiệu quả công tác quản lý tiến độ theo đường găng tổng thể.

- Thắt chặt công tác quản lý chất lượng công trình, kiểm tra đôn đốc các đơn vị thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật của dự án;

- Thường xuyên cập nhật các ứng dụng chuyên ngành áp dụng cho công tác thiết kế biện pháp TCTC, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa sản xuất làm lợi hàng trăm đến hàng tỷ đồng.

g. Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

Công tác an toàn vệ sinh lao động được Công ty đặc biệt quan tâm, luôn đặt tiêu chí “An toàn tuyệt đối cho con người, thiết bị và công trình” là mục tiêu đầu tiên trong quá trình thi công. Chính vì vậy mà ngay từ đầu lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các đội sản xuất thực hiện tốt công tác an toàn – vệ sinh lao động.

2. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài sản.

Cơ cấu tài sản của Công ty những năm qua không có sự thay đổi đáng kể. Tài sản ngắn hạn chiếm 88,52% tổng tài sản, tài sản dài hạn chiếm 11,48% tổng tài sản. Trong tài sản ngắn hạn thì các khoản phải thu và hàng tồn kho chiếm 93,19%.

Năm 2018 không có nợ phải thu xấu và tài sản xấu làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả chiếm 78,26% tổng nguồn vốn, vốn chủ sở hữu chiếm 21,74% tổng nguồn vốn.

Năm 2018 không có nợ phải trả quá hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Ban hành quy định định biên trong công ty; Trong năm 2018 Công ty đã bổ nhiệm 02 đội phó, 1 phó giám đốc Ban điều hành Dự án Hạ Long – Vân Đồn, 01 Trưởng ban Dự án chung cư liền kề và 07 công nhân kỹ thuật cho các đội sản xuất. Thực hiện tốt luân chuyển cán bộ trong công ty một cách phù hợp và tiếp nhận được cán bộ có chất lượng cao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Xây dựng chiến lược tìm kiếm việc làm, đầu tư khoa học và công nghệ; tăng cường công tác quản trị, quản lý, điều hành dự án; thực hiện tốt chính sách đối với người lao động, công tác tuyển dụng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a. Về công tác tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã vẫn thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành, với cơ cấu hiện nay về tổ chức đáp ứng được công tác lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu công ty đề ra.

- Đã lãnh đạo, thực hiện kiện toàn bộ máy quản lý, bổ nhiệm và điều động cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu sản xuất.

b. Công tác xây dựng và ban hành các quy chế, quy định quản trị:

- Thực hiện quy định quản trị doanh nghiệp, năm 2018 HĐQT đã hoàn thiện và ban hành các quy chế và quy định kịp thời;

- Đã phê duyệt các kế hoạch SXKD quý, năm; các quyết định đầu tư, kế hoạch vay vốn, quỹ tiền lương để Giám đốc triển khai và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo công tác lập kế hoạch SXKD năm 2018 trình ĐHĐCĐ;

- Các quy chế, quy định đã được xây dựng theo đúng trình tự, được các thành viên HĐQT, cán bộ chủ chốt tham gia góp ý, nội dung tuân theo quy định của pháp luật và được vận dụng phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty. Các quy chế, quy định này đã tác động tốt đến công tác điều hành và quản trị chung doanh nghiệp.

c. Công tác lãnh đạo SXKD:

- HĐQT đã chỉ đạo sát sao việc thực hiện mục tiêu tiến độ các công trình, công tác doanh thu, thu hồi vốn, huy động vốn, công nợ, công tác kiểm kê cuối năm, công tác quản lý thiết bị, xử lý các công việc quyết liệt, mang lại hiệu quả thiết thực, toàn diện trên các mặt trong năm 2018 và tạo được tiền đề cho sự phát triển trong các năm tiếp theo.

- Đã tăng cường chỉ đạo đối với các công trình thi công, thực hiện công tác giao khoán nội bộ, công tác thanh toán, kiểm soát về chất lượng, an toàn lao động. Công tác quản lý tài chính được chặt chẽ, quan hệ tín dụng linh hoạt, được mở rộng đã mang lại hiệu quả đáp ứng được vốn sản xuất, trả nợ đúng hạn.

d. Về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT:

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, HĐQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ này một cách có hiệu quả thiết thực: Tất cả các phiên họp, đều yêu cầu Giám đốc và cán bộ quản lý có liên quan báo cáo kết quả SXKD, điều hành công ty từng giai đoạn;

HĐQT đã phê duyệt đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2018;

Đã thành lập Hội đồng kiểm kê, giám sát và kiểm kê toàn bộ tài sản công ty để phục vụ quyết toán và đánh giá giá trị doanh nghiệp đến thời điểm 31/12/2018;

Giám sát việc thực hiện các dự án, các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Thông qua kiểm tra, kiểm kê tài sản, kiểm soát nội bộ, các bộ phận, đơn vị trực thuộc, giúp cho HĐQT xem xét được tính hợp lý việc sử dụng các nguồn lực, tài sản, vốn, nhân lực phục vụ các hoạt động kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp;

HĐQT đã thực hiện các biện pháp để kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo tài chính, số liệu đầu vào, quá trình thực hiện của các dự án, quyết toán công trình, thông tin kinh tế và các báo cáo khác, nhằm sớm phát hiện những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành, từng bước thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán NN, điều lệ và quy chế công ty;

HĐQT đã phối hợp cùng kiểm toán trong việc kiểm tra định kỳ báo cáo tài chính bán niên, kết thúc năm tài chính.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Trong năm qua Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ thực hiện đúng Điều lệ; quy chế, quy định của HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Kế hoạch năm 2019 của Công ty được xây dựng trên cơ sở phù hợp với định hướng phát triển, các nguồn lực hiện có và khả năng thu hút, hiệu quả vốn đầu tư, tình hình thị trường. Trên cơ sở các hợp đồng thi công chuyển tiếp, dự án bất động sản đang triển khai, khả năng khai thác thị trường, HĐQT xây dựng kế hoạch năm 2019 cụ thể như sau:

- + Giá trị sản lượng : 200,0 tỷ đồng
- + Doanh thu : 180,0 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế : 1,0 tỷ đồng
- + Thu nhập bình quân người lao động : 9.000.000 đồng/người/tháng
- + Phần đầu không để tai nạn lao động nặng trở lên xảy ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu năm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Hưng	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành	3.815.978	
2	Nguyễn Đình Lục	Ủy viên HĐQT	101.552	
3	Nguyễn Cảnh Tùng	Ủy viên HĐQT	67.814	
4	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên HĐQT	119.822	
5	Đình Quốc Hùng	Ủy viên HĐQT	32.062	

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2018, HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và ban hành các nghị quyết và quyết định theo thẩm quyền.

- Nội dung các cuộc họp HĐQT đã được chuẩn bị chu đáo, có trọng tâm, các Nghị quyết được xây dựng trên nguyên tắc tập thể đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên, bảo đảm thẩm quyền, đúng quy định của điều lệ công ty và quy phạm pháp luật. Sau khi ban hành nghị quyết, HĐQT đã phân công các uỷ viên đôn đốc thực hiện nên mang lại hiệu quả, nâng cao trách nhiệm, thẩm quyền của HĐQT trong quá trình quản trị và giám sát doanh nghiệp.

- Các thành viên HĐQT đã hoàn thành chức trách của mình theo nhiệm vụ đã được phân công, đúng Điều lệ, tạo điều kiện tốt nhất để Giám đốc thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Giám đốc và các cán bộ quản lý đã tuân thủ thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của HĐQT; song vẫn còn một số cán bộ quản lý chưa thực hiện việc nắm giữ cổ phiếu đúng tỷ lệ quy định.

- Các nghị quyết và quyết định của HĐQT:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	13/NQ-HĐQT	23/04	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
2	15/QĐ-HĐQT	02/05	Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị
3	16/QĐ-HĐQT	15/06	Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.
4	17/QĐ-HĐQT	15/06	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2018.
5	25/NQ-HĐQT	22/10	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
6	26/QĐ-HĐQT	26/11	Về thống nhất một số nội dung về sản xuất kinh doanh
7	27/QĐ-HĐQT	27/11	Ban hành quy chế hoạt động của ban quản lý dự án khu thương mại dịch vụ gắn với nhà ở và văn phòng làm việc.
8	28/QĐ-HĐQT	14/12	Thành lập Hội đồng kiểm kê và đánh giá tài sản Công ty năm 2018

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Đã tham gia xây dựng ban hành các quy chế, quy định công ty; thực hiện công tác giám sát định kỳ và kiểm tra công tác kiểm kê cuối năm. Thực hiện quyền một cách cẩn trọng và trách nhiệm trong việc tham gia các ý kiến trong công tác điều hành của giám đốc, cán bộ quản lý; công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ; chỉ đạo cán bộ quản lý thực hiện tốt Điều lệ, quy chế, quy định của HĐQT.

- Dự thảo xây dựng chương trình hoạt động của HĐQT quý, 6 tháng và trong năm, các chương trình họp của HĐQT.

d. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- Ông Nguyễn Anh Hưng - Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành

2. Ban kiểm soát.

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Nông	Trưởng ban kiểm soát	29.010	
2	Nguyễn Chí Thông	UV Ban kiểm soát	15.036	
3	Lê Linh	UV Ban kiểm soát	11.729	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT khi được mời;

- Thẩm tra bản báo cáo SXKD ba tháng, sáu tháng, một năm; báo cáo tài chính quý, sáu tháng, thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty; cùng với báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo sản xuất kinh doanh của Giám đốc, báo cáo tài chính của Phòng Tài chính kế toán trong năm 2018 để các bản báo cáo đảm bảo tính trung thực;

- Ban kiểm soát đã tham gia giám sát, kiểm tra cùng các bộ phận chuyên môn; kiểm tra sổ sách và các tài liệu về: Hồ sơ kỹ thuật, hợp đồng kinh tế, công tác quản lý thiết bị, vật tư thi công, vật tư luân chuyển, vật tư tồn kho, điều hành sản xuất ở các đội và trụ sở công ty;

- Trong năm qua đã tham gia làm việc cùng đoàn Kiểm toán kiểm tra báo cáo tài chính Công ty năm 2018;

- Trong năm qua các thành viên của BKS thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình đúng Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, không vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Trong công tác luôn trung thực, cẩn trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty, Cổ đông và Nhà đầu tư. Trong năm không có thành viên nào của BKS vi phạm Điều lệ và quy định của pháp luật Nhà nước; không có cổ đông nào khiếu kiện trong việc đầu tư và hoạt động của C92.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)
1	Nguyễn Anh Hưng	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc điều hành	275.732.885
2	Nguyễn Đình Lục	Ủy viên HĐQT	238.039.596
3	Nguyễn Cảnh Tùng	Ủy viên HĐQT	235.158.500
4	Nguyễn Thị Vân	Ủy viên HĐQT	8.000.000
5	Đình Quốc Hùng	Ủy viên HĐQT	154.830.827
6	Nguyễn Đình Nông	Trưởng ban kiểm soát	101.334.000
7	Nguyễn Chí Thông	Ủy viên Ban kiểm soát	141.667.000
8	Lê Linh	Ủy viên Ban kiểm soát	122.399.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Anh Hưng		2.675.113	50,35	3.815.978	71,82	Mua thêm

c. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số vấn đề chưa thực hiện tốt các quy định quản trị của công ty:

- Công tác khoán, quyết toán còn chậm so với tiến độ yêu cầu. Công tác quản lý vật tư luân chuyển, thiết bị có những lúc chưa tốt. Công tác định biên cấp đội chưa thực hiện đúng quy chế;

- Về công tác vật tư luân chuyển, thiết bị cán bộ sửa chữa có tay nghề cao còn thiếu, cán bộ phụ trách có lúc chưa sâu sát, cán bộ chuyên trách đôi lúc vẫn chưa cẩn trọng trong công việc;

- Về công tác định biên cấp đội, việc chỉ đạo của cán bộ quản lý chưa quyết liệt. Bên cạnh HĐQT chưa ban hành được biện pháp xử lý để nâng cao hiệu lực quản trị;

- Nên tăng cường công tác chỉ đạo các cấp quản lý, đội sản xuất thực hiện tốt các quy định đề ra; rà soát và hoàn thiện quy chế tuyển dụng, đánh giá cán bộ một cách thiết thực hơn; thực hiện nghiêm khắc việc CBCNV, cán bộ quản lý vi phạm quy chế và điều lệ ban hành.

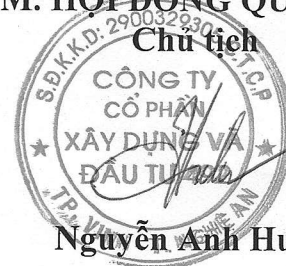
VI. Báo cáo tài chính.

1. Ý kiến kiểm toán: *"Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492 tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: *Có chi tiết BCTC đính kèm.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Anh Hưng